NỘI DUNG BÀI HỌC MÔN SINH 6 TUẦN 3- 4 HỌC KÌ 2 BÀT 34: PHÁT TÁN CỦA QUẢ VÀ HẠT

1. Khái niệm và ý nghĩa phát tán quả và hạt

- Khái niệm: Phát tán là: Hiện tượng quả và hạt rời xa khỏi gốc cây mẹ đang sinh sống

- Ý nghĩa: Giúp cho cây được duy trì nòi giống và được phát tán đi xa

2. Các cách phát tán của quả và hạt:

Có 3 cách phát tán: Phát tán nhờ gió, phát tán nhờ động vật, tự phát tán.

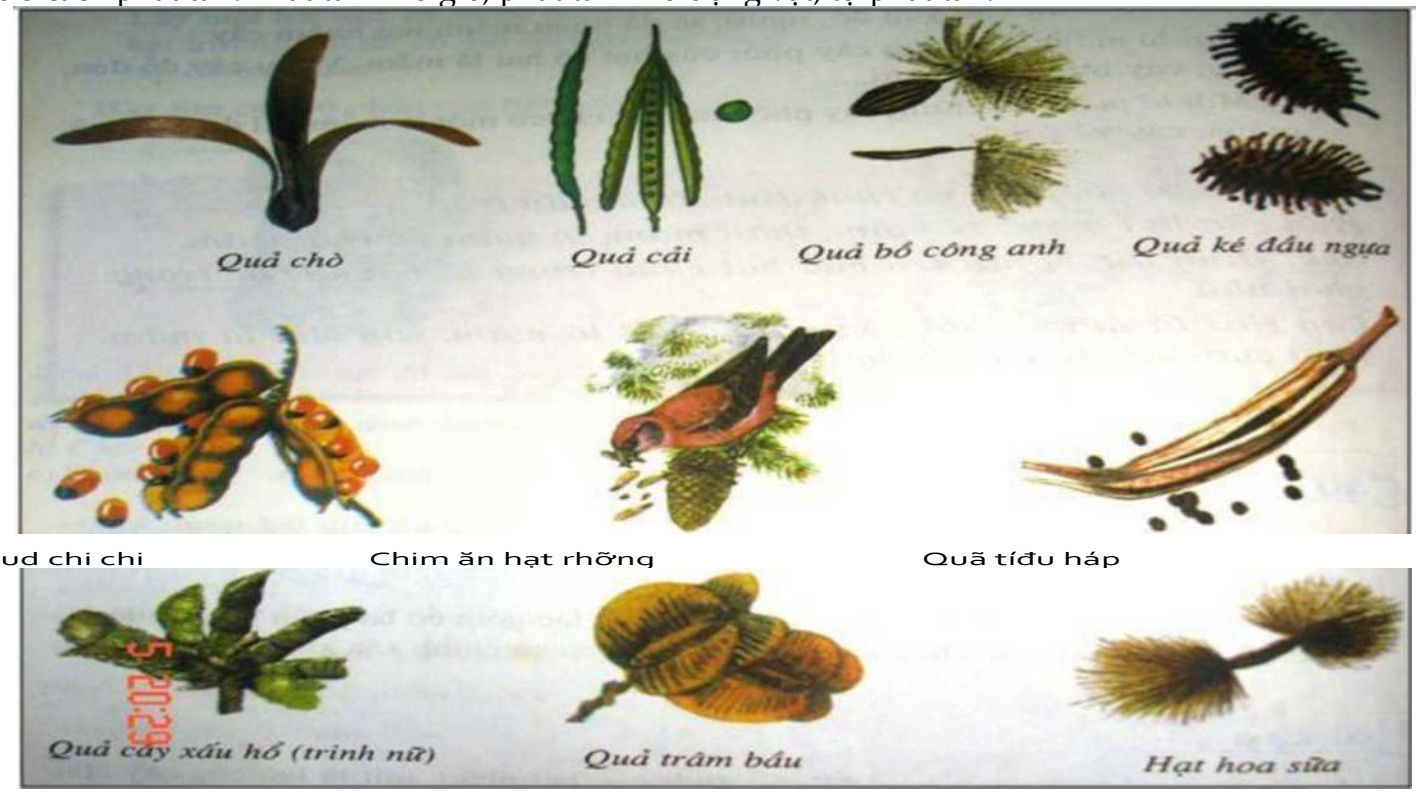

Đặc điểm của quả và hạt thích nghi với các cách phát tán: (HS quan sát H34 để tìm ví dụ)

- Phát tán nhờ gió: quả và hạt nhỏ, nhẹ, có cánh hoặc có túm lông

VD:.....

- Phát tán nhờ động vật: Quả và hạt có gai hoặc có móc bám vào da lông động vật, hoặc là thức ăn cho động vật. VD:.....

- Tự phát tán: Là các quả khô nẻ. VD.....

- Ngoài ra, con người có thể phát tán quả đi rất xa và phát triển khắp mọi nơi Dăn dò: Trả lời các câu hỏi cuối bài trong SGK

BÀT 35: NHỮNG ĐIỀU KIỆN CẦN CHO HẠT NẢY MẦM

I. Những điều hiện cần cho hạt nảy mầm:

* *Thí nghiêm về điều kiên cần cho hat nảy mầm*

a/ Thí nghiệm 1: Cho các hạt đậu tốt, khô vào các cốc thủy tinh (mỗi cốc 10 hạt)

- Cốc 1: Không bỏ gì thêm
- Cốc 2: Đổ ngập nước
- Cốc 3: Để hạt đậu trên bông gòn ẩm. Cốc 1,2,3 để ra chỗ thoáng
- Cốc 4: Làm giống cốc 3 nhưng bỏ trong tủ lạnh.

b. Kết quả: Cốc ....., hạt nảy mầm. Cốc..... hạt không nảy mầm được.

- Hạt đậu trong cốc nào sẽ không nảy mầm nảy mầm sau 3 ngày? Vì sao?

Trả lời: Cốc ..... hạt không nảy mầm. Vì

+ Cốc..... : thiếu..... + Cốc ..... : thiếu.....

+ Cốc..... : thiếu.....

- Hạt đậu trong cốc nào nảy mầm được? Vì sao?

Trả lời : .....

c. Kết luận: Những điều kiện bên ngoài cần cho hạt nảy mầm: đô ẩm, nhiệt độ và không khí thích hợp.

- Ngoài ra điều kiên bên trong: chất lượng hạt giống tốt.

2/Vận dung kiến thức vào sản xuất:

- Khi gieo hạt phải làm đất tơi xốp, chăm sóc hạt gieo: chống úng, chống hạn, chống rét, gieo hạt đúng thời vụ.

Dăn dò: Trả lời các câu hỏi ở cuối bài/ Trong SGK

BÀI 36: TỔNG KẾT VỀ CÂY CÓ HOA

I Cây là môt thể thống nhất: (Học sinh tìm hiểu SGK trang 116-117)

Cây có hoa là một thể thống nhất vì:

- Có sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng trong mỗi cơ quan.
- Có sự thống nhất giữa chức năng của các cơ quan
- Tác động vào 1 cơ quan sẽ ảnh hưởng đến các cơ quan khác và toàn bộ cây.

II. Cây với môi trường:

1. Cây sống dưới nước

Cây sống dưới nước

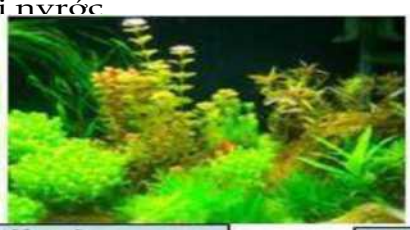

Rong đuôn chó sống trong nước

Cây bèo tây sống nổi trên mặt nước và sống nai khô hạn

Cây sống sát mặt nước

Ví dụ: .....

Đặc điểm: Lá có sự nổi trên mặt nước để thích nghi với môi trường trôi nổi.

2. Cây sống trên cạn

Cây mọc nơi râm mát

Cây mọc nơi đất khô hạn, nắng, gió nhiều.

- Ví dụ:

Đặc điểm: Lá có lớp sáp hoặc lông để giảm thoát hơi nước, rễ lan rộng và ăn sâu để tìm nguồn nước

3. Cây sống trong môi trường đặc biệt

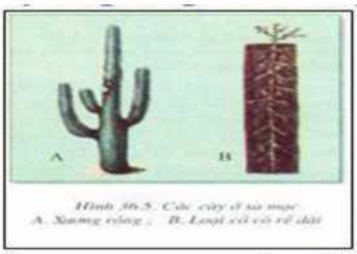

Cây xương rồng sống nơi khô hạn

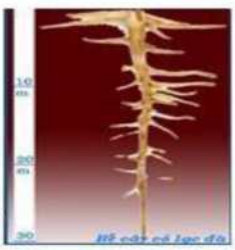

rễ chống của cây đước

rễ thở của cây bần

Lá, hoa, trái và trụ mầm cây vẹt

- Ví dụ:

- Đặc điểm: Xương rồng có lá biến thành. , Đước có rễ

Dăn dò: học ôn bài 34 và bài 35

BÀI 37: TẢO

1. Một vài tảo khác thường găn: học sinh quan sát 1 số đại điện của tảo

2. Vai trò của tảo: học ghi nhớ sgk trang 125 Dăn dò:_Học bài 34, 35.

BÀI SS: RÊU- CÂY RÊU

1. Môi trường sống: (Em hãy quan sát xung quanh, tìm nơi có rêu_ì

Cây rêu sống ở nơi : .....

2. Cấu tao:

- Rễ: giả, có khả năng hút nước
- Thân: ngắn, không phân nhánh Rễ, thân, lá chưa có mạch dẫn
- Lá: nhỏ. Mỏng

3. Túi bào tử và sư nhát triển của Rêu: i Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống:,, ìào tử. tủi bào tử. ì

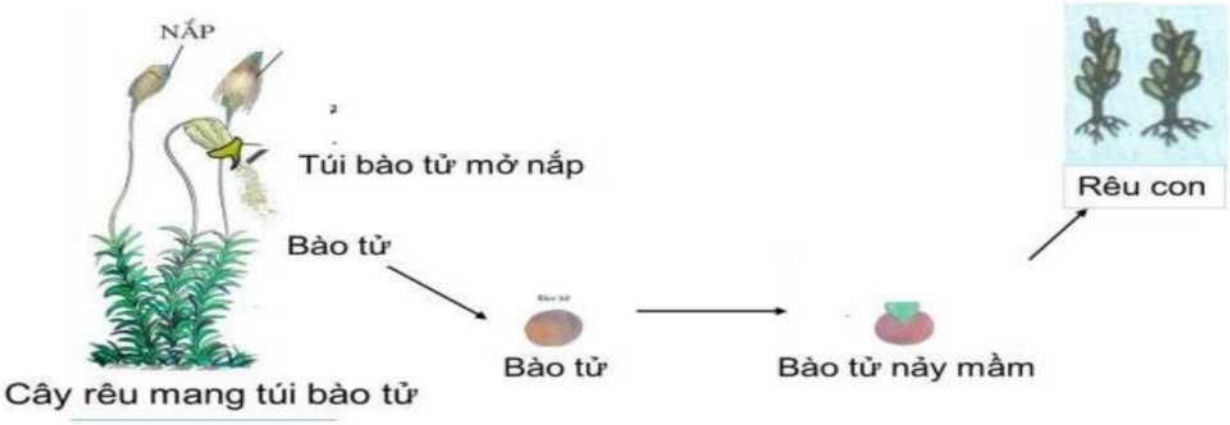

- Cơ quan sinh sản của rêu là: .....
- Rêu sinh sản bằng: .....
- Sự phát triển của rêu:

Túi bào tử → Bào tử rơi ra ngoài → Cây rêu con

Chín, mở nắp → gặp đất ẩm, nảy mầm

4. <u>Vai trò của rêu:</u>

Vận dụng: Câu hỏi: Vì sao rêu chỉ sống ở nơi ẩm ướt?

HỌC LẠI CÁC BÀI 32: CÁC LOẠI QUẢ

BÀI 33: HẠT VÀ CÁC BỘ PHẬN CỦA HẠT

Mọi thắc mắc Phụ huynh và học sinh có thể liên hệ Cô Hạnh (SĐT: 0979735773) hoặc cô Y (SĐT: 0389928322)

Chúc các em học sinh ôn tập thật tốt.